TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-ST
Ngày 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đức Chính**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Huy Hùng**

Ông **Nguyễn Văn Lương**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/HSST-QĐ ngày 20/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Đinh Quang T; Sinh ngày 22/11/1991 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: xóm ...0, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); Con ông Đinh Tiên H và bà Phạm Thị Hải Y; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/8/2019, có mặt.

2. Võ Tá A; Sinh ngày 13/3/1993 tại phường T, thành phố H; Trú tại: Tổ ...3, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Tá H (đã chết) và bà Võ Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 25/7/2019, có mặt.

3. Võ Duy H; Sinh ngày 20/11/1993 tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Tổ ...4, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Duy T và bà Phạm Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2003, Công an phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh

xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Đánh bạc"; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 25/7/2019, có mặt.

4. Dương Văn Đ; Sinh ngày 27/5/1990 tại phường B, thành phố H; Trú tại: Tổ ...8, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Minh T và bà Bùi Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Bé G (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: 01 tiền án (Bản án số 53/HSST ngày 31/7/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" , Đ đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2016, chưa thi hành án dân sự gồm 200.000 đồng tiền án phí HSST và số tiền 12 triệu đồng bị tịch thu sung công quỹ); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/01/2018, Công an thành phố Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã thi hành xong vào ngày 20/7/2018; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/9/2019, có mặt.

5. Trần Thọ Bảo L; Sinh ngày 18/12/1994 tại xã Q, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Tổ ...8, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ngọc K(đã chết) và bà Trần Thị L; Vợ Lê Thị Huyền T và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012, Công an phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép ma túy"; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/9/2019, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; Trú tại: xóm …9, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Trú tại: số nhà …8, ngõ …9, đường T, tổ …7, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Chị Lê Thị Huyền T, sinh năm 1995; Trú tại: tổ dân phố …8, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Xuân H, sinh năm 2003; Trú tại: tổ …8, phường Tân G, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Anh Võ Hữu X, sinh năm 1992; Trú tại: thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

3. Anh Trương Vĩnh P, sinh năm 1984; Trú tại: số nhà …2, ngõ …8, đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

4. Anh Trần Hậu H, sinh năm 1991; Trú tại: tổ dân phố …8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

5. Anh Trần Đăng D, sinh năm 1989; Trú tại: Số nhà …1, ngõ …6, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

6. Anh Đoàn Thanh B, sinh năm 1993; Trú tại: tổ dân phố …5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

7. Anh Phan Nam G, sinh năm 1987; Trú tại: tổ dân phố …8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

8. Anh Phan Anh S, sinh năm: 1971; Trú tại: tổ dân phố …2, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

9. Chị Lê Thị T, sinh năm 1974; Trú tại: tổ dân phố …2, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1964; Trú tại: xóm P, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, anh Trần Đăng D mở cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ tại số …8 đường P, thành phố H, đến khoảng cuối năm 2017 ngừng kinh doanh. Do có quen biết với anh D nên anh Nguyễn Hữu Q và anh Trương Thế P mượn hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ của anh D và thuê ki ốt tại địa chỉ số …2 đường N, thành phố H mở cơ sở dịch vụ cầm đồ L. Khoảng tháng 8/2018, anh Q và anh P chuyển nhượng cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ L cho Đinh Quang T, T thuê Võ Tá A làm quản lý. Khoảng tháng 10/2018, Võ Tá A nghỉ làm T thuê anh Nguyễn Văn T làm quản lý. Cuối tháng 12/2018, cần tiền chi tiêu cá nhân Nguyễn Văn T nhờ anh Trương Vĩnh P đứng tên trong giấy vay tiền giúp T vay của Đinh Quang T 10.000.000đồng. Cũng trong khoảng thời gian này, Nguyễn Văn T lấy 01 máy tính xách tay của khách hàng cầm cố tại cơ sở cầm đồ L sử dụng cá nhân. Khi biết việc anh T nhờ người khác đứng tên để vay tiền của mình, Đinh Quang T đã nhiều lần yêu cầu anh T trả lại tiền nhưng T lấy nhiều lý do khác nhau để xin khất nợ. Đinh Quang T nhờ Võ Tá A và Võ Duy H tìm anh T để đòi nợ, do không liên lạc được với anh T nên T đã nhiều lần yêu cầu Võ Tá A và Võ Duy H tìm bắt anh T về để yêu cầu T viết giấy cam kết trả nợ theo nội dung mà T đã hướng dẫn cho Võ Duy H. Khoảng 00 giờ ngày 22/7/2019, Võ Tá A, Võ Duy H cùng với bạn là Trần Thọ Bảo L và Võ Hữu X đi ăn cháo ở quán H gặp anh Nguyễn Văn T. Võ Tá A đến bàn của T nói *"Ý mày giờ thế nào, có trả nợ cho anh T không",* anh T chưa kịp nói gì thì Võ Tá A và Võ Duy H lao đến đấm vào vùng mặt, người làm T ngã xuống nền nhà. Sau đó, anh T đứng dậy đi vào nhà vệ sinh thì Trần Thọ Bảo L đi theo và nói *"Mày đi ra đây để giải quyết nợ nần cho xong".* Khoảng 03 phút sau, Nguyễn Văn T đi từ nhà vệ sinh ra phía trước quán, Võ Tá A và Võ Duy H tiếp tục hỏi T khi nào thì trả tiền cho Đinh Quang T. Lúc này, Dương Văn Đ *(bạn của Võ Tá A)* điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38L1-….89 chở Bùi Xuân H đi ngang qua nhìn thấy Võ Tá A đang ở trong quán, do có quen biết với A nên Đ dừng xe lại và đi vào phía trong quán. Võ

Tá A tiếp tục hỏi anh Nguyễn Văn T lúc nào trả tiền nợ cho T thì T vẫn xin khất nợ nên A tiếp tục lao vào đấm, đá làm T ngã xuống nền vỉa hè trước quán cháo H, lúc này Võ Duy H và hai người đàn ông lạ mặt ở quán cháo bà Y bên cạnh cũng chạy đến đá vào người T *(quá trình điều tra vẫn chưa xác định được hai người đàn ông lạ mặt này là ai)*. Mặc dù không biết những người trên đánh anh Nguyễn Văn T vì lý do gì nhưng Bùi Xuân H cũng chạy lại đấm một cái sau lưng T. Đến khoảng 0 giờ 10 phút ngày 23/7/2019, khi anh Nguyễn Văn T bị Võ Tá A, Võ Duy H đánh ngã nằm xuống vỉa hè thì A kéo T đứng dậy và nói *"Mày giờ đi với bọn tao",* Trần Thọ Bảo L nói tiếp với T *Mày dậy đi đi, có tao với anh Đ ở đây không ai đánh mày đâu"*, nhưng anh T không đồng ý. Võ Tá A nói với Dương Văn Đ điều khiển xe mô tô của A biển kiểm soát 38B1-….79 để chở anh T đi, Võ Tá A kéo T lại gần xe mô tô rồi dùng tay xốc nách T ngồi lên yên xe. Thấy T không chịu quàng chân ngồi hẳn lên xe để đi Trần Thọ Bảo L dùng tay cầm chân T vắt qua yên xe máy. Sau khi đã khống chế, bắt được anh T ngồi lên xe máy Võ Tá A lên ngồi ngay phía sau để giữ T. Võ Tá A nói với Dương Văn Đ điều khiển xe chở T về quán nướng N. Dương Văn Đ chở anh T và Võ Tá A đi, Trần Thọ Bảo L cũng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38P1- ….53 chở Võ Duy H đi theo phía sau để hỗ trợ cho Võ Tá A. Còn Bùi Xuân H do trước đó đi nhờ xe máy của Dương Văn Đ nên H đã điều khiển xe của Đ chở theo Võ Hữu X đi theo phía sau. Quá trình đi trên đường, Võ Tá A nói với anh Nguyễn Văn T "*Mày có trốn bọn tao được không?"*, T nói lại *"Anh thông cảm mấy bữa nay con em ốm",* Anh nói tiếp *"Cho mày ba ngày để trả nợ rồi mà vẫn không thấy mày gọi lại cho bọn tao"* và đồng thời dùng tay đánh hai cái vào phía sau đầu của T. Sau đó, A hỏi T *"Giờ mày định thế nào?"*, T nói *"Em xin anh cho em trả dần"*. Đến khoảng 0 giờ 15 phút cùng ngày, Võ Tá A đi đến trước quán nướng N thấy quán đã khóa cửa, Đ dừng xe bên lề đường, A và T cùng bước xuống xe, Võ Duy H, Trần Thọ Bảo L, Bùi Xuân H và Võ Hữu X cũng đi đến và đứng trên vỉa hè trước của quán nướng N. Tại đây, Võ Tá A tiếp tục dùng tay đánh một cái vào miệng T làm chảy máu, đồng thời đẩy T vào vỉa hè trước quán nướng N. Sau đó, do Võ Duy H có thời gian làm việc ở quán nướng N nên A nói với H đi vào quán mượn giấy, bút và bàn ghế để bắt anh T viết giấy cam kết trả nợ. Võ Duy H đi vào phía trong quán mượn của anh Đoàn Thanh B (chủ quán) một bộ bàn ghế và giấy, bút nhưng H không nói cho anh B biết để làm gì. Sau khi H đưa bàn ghế, giấy và bút ra phía ngoài vỉa hè thì Võ Tá A bắt anh T ngồi ở ghế và nói với T *"Giờ mày nợ của anh T bao nhiêu tiền thì ghi vào giấy đi"*. Sau khi nghe Võ Tá A nói thì Võ Duy H đọc nội dung cho anh T viết giấy cam kết trả nợ theo như hướng dẫn trước đó của Đinh Quang T. Khi anh Nguyễn Văn T đang viết giấy cam kết trả nợ thì Võ Tá A gọi điện thoại cho Đinh Quang T thông báo là đã bắt được T, T có nghe điện thoại nhưng do lúc đó chưa thật tỉnh ngủ nên T không nhớ rõ nội dung A nói gì với T. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện sự việc, lập biên bản, tạm giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-P2 ngày 07/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Võ Tá A, Võ Duy H, Đinh Quang T, Trần Thọ Bảo L và

Dương Văn Đ về tội *"Bắt người trái pháp luật"* quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Tá A, Võ Duy H, Đinh Quang T, Trần Thọ Bảo L và Dương Văn Đ về tội *"Bắt người trái pháp luật"*

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt **Đinh Quang T, Võ Tá A, Võ Duy H** mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án;

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt **Trần Thọ Bảo L** từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án;

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt **Dương Văn Đ** từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Và xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo là thống nhất và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Trong quá trình làm việc cho Đinh Quang T, anh Nguyễn Văn T nhờ người khác đứng tên để vay 10 triệu đồng của T và lấy 01 chiếc máy tính xách tay do khách hàng đã cầm cố để sử dụng. T nhiều lần yêu cầu anh T trả tiền nhưng T chưa trả nên yêu cầu Võ Tá A và Võ Duy H tìm bắt T buộc viết giấy cam kết trả nợ. Khi gặp Nguyễn Văn T, Võ Tá A và Võ Duy H nói chuyện trả tiền nợ cho Đinh Quang T và lao vào đấm, đá T. Mặc dù không có thẩm quyền nhưng Võ Duy H, Võ Tá A theo yêu cầu của Đinh Quang T bắt anh Nguyễn Văn T,Võ Tá A kéo T lại gần xe mô tô rồi dùng tay xốc nách T ngồi lên yên xe. Thấy T không chịu quàng chân ngồi hẳn lên xe để đi Trần Thọ Bảo L dùng tay cầm chân T vắt qua yên xe máy. Sau khi đã khống chế, bắt được anh T ngồi lên xe máy do Dương Văn Đ điều khiển Võ Tá A lên ngồi ngay phía sau để giữ T, Trần Thọ Bảo L điều khiển xe mô tô chở Võ Duy

H đi sau để hỗ trợ. Võ Tá A nói với Dương Văn Đ điều khiển xe chở T về quán nướng N. Hành vi của các bị cáo là bắt người trái pháp luật, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của con người được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi trách nhiệm hình sự, hành vi của Võ Tá A, Võ Duy H, Đinh Quang T, Trần Thọ Bảo L và Dương Văn Đ đã phạm tội *"Bắt người trái pháp luật"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Dương Văn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

[4] Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đinh Quang T, Võ Tá A, Võ Duy H và Trần Thọ Bảo L đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Võ Tá A, Võ Duy H và Đinh Quang T; Võ Duy H có bố là được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vạng hạng Ba, nên Võ Tá A, Võ Duy H và Đinh Quang T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là những người không có thẩm quyền bắt giữ người, đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của con người được Hiến pháp bảo vệ. Các bị cáo là đồng phạm nhưng không phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể mà các bị cáo làm theo yêu cầu của Đinh Quang T nên các bị cáo là đồng phạm không có tổ chức. Đinh Quang T là người khởi xướng nên giữ vai trò chính, Võ Tá A, Võ Duy H là những người thực hành tích cực. Dương Văn Đ và Trần Thọ Bảo L là những người thực hành cần xử phạt các bị cáo mức án thỏa đáng. Tuy nhiên, các bị cáo T, A có nhân thân tốt, Dương Văn Đ có nhân thân xấu; T, A, H và L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào vai trò, nhân thân của các bị cáo xử phạt tù đối với Dương Văn Đ; các bị cáo Đinh Quang T, Võ Tá A, Võ Duy H, Trần Thọ Bảo L không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[6] Tại thời điểm xảy ra sự việc, anh Nguyễn Văn T bị xây xước nhẹ ngoài da do bị đấm, đá nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự. Vì vậy, không có căn cứ xem xét nội dung này trong vụ án.

[7] Việc anh Nguyễn Văn T vay mượn của Đinh Quang T số tiền 10.000.000 đồng và 01 máy tính xách tay các bên đã thống nhất tự thỏa thuận, giải quyết với nhau, miễn xét.

[8] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp.

[9] Trong vụ án này Bùi Văn H không quen biết Võ Tá A và cũng không biết nguyên nhân vì sao nhưng do thấy mọi người đánh nhau nên H cũng lao vào đánh Nguyễn Văn T, chứ không có mục đích gì. Vì vậy, không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn H về tội "Bắt người trái pháp luật" với vai trò đồng

phạm. Hành vi "Đánh nhau" của Bùi Văn H đã bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 12/11/2013. Võ Hữu X là người có mặt, chứng kiến sự việc nhưng không có lời nói và hành động gì. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự. là phù hợp.

[10] Về dân sự: Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Văn T không yêu cầu các bị can trong vụ án phải bồi thường về mặt dân sự, miễn xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho Võ Tá A 01 điện thoại di động Mobisstar gắn thẻ sim số 0985.828....; trả lại cho Võ Duy H 01 điện thoại di động Nokia gắn thẻ sim số 0832.654....; trả lại cho Dương Văn Đ 01 điện thoại di động Philips gắn thẻ sim số 0904.759....; trả lại cho Trần Thọ Bảo L 01 điện thoại di động Iphone 6 gắn thẻ sim số 0948.231.... và 01 điện thoại di động Iphone X màu đen gắn thẻ sim số 0824.267....; trả lại cho anh Bùi Xuân H 01 điện thoại di động Oppo A3s gắn thẻ sim số 0705.410....; trả lại cho Võ Hữu X 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus gắn thẻ sim số 0941.618.... là phù hợp.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus của Võ Tá A gắn thẻ sim số 0915.676....; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus gắn thẻ sim số 0944.859.... của Võ Duy H; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S gắn thẻ sim số 0776.237.... của Đinh Quang T là công cụ, phương tiện liên quan đến phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe môtô Honda Wave, biển kiểm soát 38B1-....79 trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn H;

- 01 xe môtô Yamaha Janus, biển kiểm soát 38L1-198.89 là tài sản Dương Văn Đ nhưng thời điểm phạm tội Bùi Văn H sử dụng xe trên nên trả lại cho Dương Văn Đ; 01 xe môtô Piagio Zip 100, biển kiểm soát 38P1- ….53 thu giữ Trần Thọ Bảo L cần trả lại cho chủ sở hữu chị Lê Thị Huyền T.

- 01 điện thoại di động Nokia gắn thẻ sim số 0948.247.... trả lại cho anh Nguyễn Văn T;

- 01 điện thoại di động Philips gắn thẻ sim số 0912.757.... của Đinh Quang T không liên quan đến tội phạm trả lại cho Đinh Quang T nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[12]. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Đinh Quang T, Võ Tá A**, **Võ Duy H, Trần Thọ Bảo L** và **Dương Văn Đ** phạm tội "**Bắt người trái pháp luật**",

- Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: **Đinh Quang T 09 (chín) tháng tù** cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Võ Tá A 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Võ Duy H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm s, i khoản 1, Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Thọ Bảo L 06 (sáu) tháng tù** cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Dương Văn Đ 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Giao Đinh Quang T cho UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Võ Duy H cho UBND phường N, thành phố H; Võ Tá A cho UBND phường T, thành phố H; Trần Thọ Bảo L cho UBND phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 plus, số IMEI: 352062061006015, gắn thẻ sim số 0915.676.... của Võ Tá A; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus, số IMEI: 359242069865801, gắn thẻ sim số 0944.859.... của Võ Duy H; 01 điện thoại di động Iphone 6S, số IMEI: 355768076288664, gắn thẻ sim số 0776.237.... của Đinh Quang T.

Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 xe môtô Honda Wave, biển kiểm soát 38B1-....79; Trả lại cho Dương Văn Đ 01 xe môtô Yamaha Janus, biển kiểm soát 38L1-....89; Trả lại cho chủ xe chị Lê Thị Huyền T 01 xe môtô Piagio Zip 100, biển kiểm soát 38P1- ….53; Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia gắn thẻ sim số 0948.247.....

- Trả lại cho Đinh Quang T 01 điện thoại di động Philips gắn thẻ sim số 0912.757.... nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Võ Tá A, Võ Duy H, Đinh Quang T, Trần Thọ Bảo L và Dương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Chính